

HỌC TẬP PHONG CÁCH TUYÊN TRUYỀN HỒ CHÍ MINH

■ TS. Bùi Hồng Vạn

Trường Đại học Thương mại Hà Nội

Ở Hồ Chí Minh tồn tại một hệ thống phong cách, trong đó có phong cách tuyên truyền vận động quần chúng rất đặc sắc, hiệu quả. Đối với cán bộ làm công tác tuyên truyền, học tập phong cách tuyên truyền Hồ Chí Minh là học tập những chỉ dẫn rất thiết thực để dân biết, dân hiểu, dân làm theo.

1. Hồ Chí Minh là người luôn thấu triệt *quan điểm thực tiễn, gắn lý luận với thực tiễn và tuân thủ nguyên tắc đối tượng nào phương pháp ấy trong hoạt động tuyên truyền*. Trước đây, để truyền bá tư tưởng cách mạng, trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế thường có hai cách làm: *Thứ nhất*, dịch và phổ biến những tác phẩm kinh điển về lý luận cho quần chúng, đồng thời viết các tác phẩm triết học để đấu tranh chống lại các học thuyết phi mác xít nhằm bảo vệ sự trong sáng của học thuyết này. *Thứ hai*, trong thời kỳ đầu, người ta tiến hành truyền bá những tư tưởng, lý luận cách mạng cho quần chúng, khi họ đạt đến một trình độ nào đó mới chuyển sang dịch và phổ biến các tác phẩm kinh điển.

Căn cứ vào tình hình nước ta những thập niên đầu thế kỷ XX, Hồ Chí Minh đã chọn cách làm thứ hai để truyền bá tư tưởng, lý luận cho quần chúng bị áp bức. Trước Cách mạng Tháng

Tám năm 1945, Việt Nam có tới 95% dân cư thất học, trình độ nhận thức rất thấp, vì thế, chọn cách làm này là phù hợp với thực tiễn đất nước. Cách làm trên cho thấy, ở Hồ Chí Minh có sự ăn khớp, gắn kết giữa lý luận với thực tiễn và tuân theo nguyên tắc khoa học - “Đối tượng nào phương pháp ấy”. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng nhận định, ở Hồ Chí Minh có “sự ứng phó khớp với diễn biến lịch sử”⁽¹⁾. Trên thực tế, Hồ Chí Minh thường căn cứ vào các đặc điểm kinh tế, chính trị, xã hội để đề ra những biện pháp tuyên truyền vận động thích hợp, từ đó đưa chủ nghĩa Mác-Lênin vào quần chúng lao động “không thông qua những nguyên lý trừu tượng cao siêu” mà “diễn giải nó dưới nhiều hình thức đơn giản, dễ hiểu, vừa tầm, rồi sau đó mới tìm cách nâng dần lên để đi tới trọn vẹn chân lý của thời đại”. Đây là một trong những nguyên nhân tạo nên thành công trong công tác tuyên truyền vận động quần chúng của Hồ Chí Minh.

2. Ở Hồ Chí Minh, bên cạnh phong cách của một nhà chính trị bản lĩnh, một nhà ngoại giao từng trải, một hiền triết “đại trí, đại nhân, đại dũng” còn nổi rõ phong cách của một người bình dị như người nông dân trên đồng ruộng, công nhân trong nhà máy, như người cha, người bác trong gia đình mà mọi người đều cảm thấy gần gũi, trở thành những nét rất đặc sắc thuộc phong cách Hồ Chí Minh⁽²⁾.

Từ nhận thức được đặc điểm dân trí nước ta thấp, Hồ Chí Minh đã chọn cách tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, thiết thực và có hiệu quả để tuyên truyền giác ngộ, vận động quần chúng. Nói cách khác, Hồ Chí Minh đã tạo ra một phong cách tuyên truyền mang tính đại chúng. Ngay trong phần đầu của cuốn sách *Đường Cách mệnh*,

Người đã tuyên bố rõ khi viết tác phẩm này: “Sách này muốn nói cho vắn tắt, dễ hiểu, dễ nhớ”, “nói việc gì thì nói rất giản tiện, mau mắn, chắc chắn như 2 lần 2 là 4, không tô vẽ trang hoàng gì cả”. Do tình thế khẩn cấp mà Người chỉ chú tâm đến việc “phải kêu to, làm chóng để cứu lấy giống nòi, thì giờ đâu rảnh mà vẽ vời trau chuốt!”⁽³⁾. Đây là phong cách của một nhà yêu nước đang cháy bỏng khát vọng muốn cứu nước, giải phóng dân tộc.

Cuộc cách mạng mà Hồ Chí Minh tiến hành là cuộc cách mạng đem đến lợi ích cho số đông - những người bị áp bức, bóc lột. Chính vì thế, để khởi xướng và vận động cuộc cách mạng này, Người luôn hướng hoạt động tuyên truyền của mình vào lực lượng chủ yếu là công - nông - binh. Người thường căn dặn cán bộ, nhà văn, nhà báo, những người làm công tác tuyên truyền cần phải “vì công nông binh mà viết”, mà phục vụ. Trong khi viết, nói phải luôn đặt ra và trả lời các câu hỏi: “Vi ai mà viết? Viết để làm gì? Viết thế nào?”. Có thể nói, Hồ Chí Minh đã có quan điểm cách tân trên lĩnh vực tuyên truyền vận động quần chúng ở Việt Nam. Từ cách viết đến cách nói

của Người căn bản đều hướng tới phục vụ quần chúng lao động. Người yêu cầu, khi viết hay nói một câu bao giờ cũng phải quan tâm đến việc *làm sao cho một người bình thường nhất cũng có thể hiểu và làm theo được*. Vì thế nội dung tuyên truyền dù có cao siêu đến đâu cũng được Người tìm cách diễn đạt giản dị, dễ hiểu để nó dễ dàng đi vào trái tim khối óc nhân dân.

Xuất phát từ quan điểm thực tiễn, quan điểm “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”, “nhân dân là người sáng tạo ra lịch sử”, Người chủ trương cần phải “Học tiếng nói của quần chúng - Viết ngắn - Sửa đi sửa lại”⁽⁴⁾.

Trước và sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, để vận động quần chúng đấu tranh giành chính quyền và trong kháng chiến chống Pháp, xây dựng chế độ mới, Hồ Chí Minh đã dùng hình thức thơ ca dân gian nôm na, mộc mạc, mượn lối ca, vè quen thuộc để tuyên truyền. Nhiều bài như *Ca dân cày, Ca công nhân, Ca du kích, Ca binh lính, Ca sợi chỉ, Hòn đá, Con cáo và tổ ong...* đã có tác dụng tích cực trong tuyên truyền vận động quần chúng⁽⁵⁾. Bên cạnh đó, Người còn dùng các hình ảnh, vờn lối nói ví von, so sánh để diễn đạt tư tưởng, giúp mọi người dân dễ dàng hiểu điều mình muốn nói. Khi nói đến vai trò, tầm quan trọng, mối quan hệ giữa Đảng với sự nghiệp cách mạng, Người dùng hình ảnh *người cầm lái* (người chèo đò) để ví với Đảng, còn *con thuyền* để ví với cách mạng. Hay trong việc kêu gọi đồng bào mình đoàn kết, Người đưa ra hình ảnh năm ngón tay có ngón ngắn, ngón dài nhưng “đều họp nhau lại nơi bàn tay” để so sánh. Tương tự, Người còn dùng chiếc mũ để giải thích về tình hình chiến sự giữa ta và Pháp ở Điện Biên Phủ cho nhà báo Úc (Béc-sét) dễ hiểu, v.v..

Ngoài lối nói hình ảnh, so sánh trên, chúng ta còn thấy trong nhiều bài nói, bài viết Hồ Chí Minh chọn và sử dụng một số từ ngữ mang tính gợi cảm cao như “đồng bào”, “con

Người yêu cầu, khi viết hay nói một câu bao giờ cũng phải quan tâm đến việc làm sao cho một người bình thường nhất cũng có thể hiểu và làm theo được.



Lạc cháu Hồng”, “dòng dõi của tổ tiên ta”...⁽⁶⁾ để hướng quần chúng quy tụ về cội nguồn nhằm tăng cường mối đoàn kết dân tộc. Khi nói về phong cách của Hồ Chí Minh, nhà văn Nguyễn Đình Thi đã viết: “Hồ Chí Minh không chỉ là nhà tư tưởng, mà Người còn là một nghệ sĩ của nhân dân”. Đúng vậy, Hồ Chí Minh - một “nghệ sĩ của nhân dân”, luôn đứng về phía nhân dân lao động để cảm nhận, suy nghĩ và nói lên tiếng nói của họ. Điều đó trở thành sức mạnh, cội nguồn giúp cho Hồ Chí Minh thành công trong cuộc đời cách mạng của mình.

Trong tuyên truyền, Hồ Chí Minh *đặc biệt quan tâm đến kết quả, hiệu quả*. Theo Người, “tuyên truyền là đem một cái gì đó nói cho dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm”, “nếu không đạt được mục đích đó, là tuyên truyền thất bại”⁽⁷⁾. Chúng ta đã nói nhiều đến điều này, nhưng trên thực tế, việc tuyên truyền làm cho “dân hiểu, dân nhớ, dân theo” vẫn

luôn là vấn đề không dễ dàng hiện nay. Công tác tuyên truyền có lúc có nơi vẫn là “phí công, phí của, vô ích”⁽⁸⁾.

Trước kia và cả hiện nay, không phải ai làm công tác tuyên truyền cũng đều tránh được các khuyết điểm mà Hồ Chí Minh chỉ ra. Do hạn chế về kiến thức, văn hóa, bản lĩnh... nhiều người tham nói dài, nói lan man, khó hiểu, thiếu trọng tâm, trọng điểm. Để tránh các khuyết điểm đó, theo Hồ Chí Minh, một trong những việc cần làm là “trước khi nói, phải viết một dàn bài rõ ràng, rồi cứ xem đó mà nói”. Đây là một chỉ dẫn thiết thực, bổ ích cho những người làm công việc liên quan đến truyền bá tư tưởng, kiến thức như báo cáo viên, thuyết trình viên, giáo viên, v.v..

Một nét rất đặc sắc nữa trong phong cách tuyên truyền Hồ Chí Minh là *đi thẳng vào cốt lõi của vấn đề bằng những lời lẽ ngắn gọn, dễ hiểu và chính xác*. Người chỉ ra một khuyết

điểm chung mà nhiều người mắc phải trong tuyên truyền, huấn luyện là tham nhiều, không biết “quý hồ tinh, bất quý hồ đa”⁽⁹⁾. Từ đó, Người căn dặn cán bộ tuyên huấn: “Cốt thiết thực, chu đáo hơn tham nhiều”. Tuyên truyền phải cụ thể. Tuyên truyền cái gì? Tuyên truyền cho ai? Tuyên truyền để làm gì? Tuyên truyền cách thế nào? Tuyên truyền phải “làm sao để hiểu, nói sao để người ta hiểu được”, “không phải tuyên truyền để mà tuyên truyền”⁽¹⁰⁾. Đồng thời, tránh lối nói, viết “vòng vo tam quốc”, “dây cà ra dây muống”, “cột này sang cột khác”... Đây là những khía cạnh cốt lõi trong tư tưởng, phong cách tuyên truyền Hồ Chí Minh.

3. Sinh thời, Hồ Chí Minh đã sử dụng nhiều biện pháp, hình thức, phương tiện phối kết hợp với nhau để tuyên truyền vận động quần chúng. Trong đó văn nghệ, báo chí đã được Người sử dụng như những công cụ tuyên truyền hiệu quả, sắc bén. “Văn dĩ tải đạo” là quan niệm có từ xưa và đã được nhiều người sử dụng để tuyên truyền, vận động quần chúng (như các bậc tiền bối Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng...). Ý thức được sức mạnh của văn nghệ, báo chí, Hồ Chí Minh đã luôn quan tâm và tích cực sử dụng văn nghệ, báo chí trong công tác tuyên truyền vận động quần chúng. “Văn dĩ tải tạo” được Người kế thừa, phát triển trên tinh thần thế giới quan, phương pháp luận Mác-Lênin thành luận điểm “văn nghệ phục vụ chính trị”: “Nay ở trong thơ nên có thép/Nhà thơ cũng phải biết xung phong” (*Cảm tưởng đọc Thiên gia thi* - thơ Hồ Chủ tịch).

Phong cách tuyên truyền đặc sắc của Hồ Chí Minh luôn lý thú, bổ ích, hiệu quả. Thời gian dạy học ở trường Dục Thanh, Người thường đưa học sinh đi tham quan các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử trong vùng. Nhân đó, kể các câu chuyện hoặc đọc các bài ca yêu nước của phong trào Đông Du hay Duy Tân nhằm giáo dục tư tưởng, tình cảm đoàn kết yêu nước cho học sinh. Sau này, nhằm cổ súy các phong trào thi đua để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Người cho

mở chuyên mục “Người tốt, Việc tốt” trên báo và cho in loại sách “Người tốt việc tốt”; đồng thời thực hiện các hình thức động viên khen thưởng kịp thời đối với những cá nhân, tập thể đạt thành tích tốt trong lao động, sản xuất, chiến đấu, học tập...

Một điểm khác trong phong cách tuyên truyền Hồ Chí Minh cũng cần phải nhắc đến là phong cách “ba cùng”. Theo Hồ Chí Minh, muốn quần chúng tin theo, làm theo mình thì cán bộ tuyên huấn không thể chỉ tuyên truyền miệng, trên giấy tờ, lời nói mà cần phải “thâm nhập vào quần chúng, “ba cùng” với họ. Cán bộ tuyên truyền phải chịu khó, chịu khổ, “khéo ở, siêng làm”, kính già, yêu trẻ, đứng đắn với phụ nữ, tuân thủ phong tục, tập quán và phải thành khẩn, thấy dân làm việc gì cũng làm giúp... Làm tốt những việc trên đây chính là “cách gây tình cảm tốt nhất, nó sẽ giúp cho việc tuyên truyền kết quả gấp bội và chắc sẽ thành công to”. Đây là một trong nhiều bài học có giá trị thời sự cho công tác tuyên truyền của chúng ta hiện nay. ■

(1) Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh: *Về tác gia và tác phẩm*, Nxb. Giáo dục, H, 2007, tr. 35.

(2) Đặng Xuân Kỳ (Chủ biên): *Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh*, Nxb. Lý luận chính trị, H, 2004, tr. 134.

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2000, t.2, tr. 262.

(4) *Hồ Chí Minh với văn nghệ sĩ, Văn nghệ sĩ với Hồ Chí Minh*, t.1, Nxb. Hội nhà văn, H, 2010, tr. 105.

(5) Vũ Châu Quán, Nguyễn Huy Quát: *Những điều chưa biết trong thơ ca chiến khu của Bác Hồ*, Nxb. Thanh niên, H, 2006, tr. 27.

(6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2000, t.4, tr. 246.

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr. 162-163.

(8), (9), (10) *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*, Nxb. Lao động, H, 2005, tr. 72, 75, 194-195.

pháp đo lường tiếp cận nghèo từ đơn chiều sang đa chiều". Các chuyên mục này cũng đã phổ biến, nhân rộng gương người tốt, việc tốt, những cách làm hay trong thực hiện giảm nghèo tại các địa phương trong tỉnh. Những thông tin về các hoạt động giảm nghèo, các văn bản chỉ đạo các hoạt động chương trình giảm nghèo cũng được thường xuyên đưa tin trên Cổng thông tin giao tiếp điện tử của tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Sở Lao động và Thương binh xã hội. Bên cạnh đó, Ban Chỉ đạo giảm nghèo tại các huyện, thành, thị, các xã, phường, thị trấn đã thông tin trên loa truyền thanh các nội dung về chế độ, chính sách hỗ trợ của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về hộ nghèo, người nghèo để các tầng lớp nhân dân nắm bắt và tích cực tham gia công tác giảm nghèo. Các cấp, ngành, cơ quan trực tiếp tuyên truyền, vận động để doanh nghiệp, nhà hảo tâm, dòng họ chủ động, tích cực tìm địa chỉ giúp người nghèo, tư vấn học nghề, giải quyết việc làm cho người nghèo... Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng, số lượng và hiệu quả của công tác tuyên truyền giảm nghèo.

Theo thống kê của Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng NTM tỉnh, đến nay, Vĩnh Phúc có 2 huyện (Yên Lạc, Bình Xuyên) đạt chuẩn NTM; 91/112 xã đạt 19 tiêu chí NTM, trong đó có 77 xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM (chiếm 68,7%). Bình quân toàn tỉnh đạt 17,85 tiêu chí/xã và không còn xã đạt dưới 9 tiêu chí. Có thể khẳng định, công tác tuyên truyền về Chương trình xây dựng NTM ở Vĩnh Phúc trong năm 2017 được triển khai tương đối đồng bộ, đảm bảo chất lượng, tạo được sự lan tỏa rộng khắp, chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, sự đồng thuận và ủng hộ cao của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh đối với Chương trình.

Trong thời gian tới, để phát huy vai trò công tác tuyên truyền trong xây dựng NTM, Vĩnh Phúc sẽ tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

Thứ nhất, các cấp ủy Đảng, chính quyền cần tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng kịp thời, thường xuyên và đầu tư một cách thiết thực cho công tác tuyên truyền; các cơ quan thông

tin, truyền thông của tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội trên cơ sở đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện và những bài học kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền thời gian qua, không ngừng đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tiễn, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm.

Thứ hai, nội dung tuyên truyền chủ yếu tập trung về mục đích, ý nghĩa, mục tiêu, kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM của tỉnh; tuyên truyền những tấm gương sáng, những tập thể cá nhân tiêu biểu, những cách làm hay, sáng tạo, đồng thời phê phán những tư tưởng trông chờ ỷ lại; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình; phản ánh tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị, đề xuất của cán bộ, người dân trong quá trình thực hiện Chương trình,...

Thứ ba, tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, báo cáo viên góp phần thực hiện tốt công tác tuyên truyền xây dựng NTM. Thường xuyên đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, chú trọng hình thức tuyên truyền miệng.

Các cơ quan thông tấn, báo chí cần tạo ra diễn đàn để bạn đọc, các nhà quản lý, nhà chuyên môn, người nông dân chia sẻ những quan điểm, ý kiến, kinh nghiệm... trong xây dựng NTM.

Chú trọng phối hợp tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã; tăng cường thời lượng phản ánh tin, bài viết về hoạt động tham gia xây dựng NTM của các tổ chức, cá nhân có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả và những mô hình, điển hình tiên tiến.

Thứ tư, Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình các cấp thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tổng kết, rút kinh nghiệm, chỉ đạo nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong xây dựng NTM. Kịp thời biểu dương, khen thưởng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa với việc biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào xây dựng NTM. Tăng cường học tập, trao đổi kinh nghiệm xây dựng NTM giữa các địa phương trong và ngoài tỉnh. ■